

BÁO CÁO

Tổng kết Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện Công văn số 5781/UBND-TCĐNC ngày 23/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Ninh Thuận về việc Tổng kết Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (gọi tắt Chỉ thị số 03-CT/TU). Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan Sở là 50 người, trong đó: Lãnh đạo Sở: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc, Trưởng phòng: 04 người, Phó Trưởng phòng: 06 người; Chuyên viên: 33 người; Hợp đồng theo Nghị định 68: 04 người. Ngoài ra, đang công tác tại cơ quan Sở còn có: Công đoàn ngành Giáo dục (02 người). Nhìn chung, đội ngũ cán bộ quản lý cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo tương đối đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; đã phát huy được năng lực, trình độ chuyên môn trong công tác, chủ động, sáng tạo, nhiệt tình trong công việc, tạo được uy tín đối với nhân dân.

Về công tác Đảng: Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo trực thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh; hiện nay quản lý 06 chi bộ trực thuộc với 44 đảng viên.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 03-CT/TU

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện Chỉ thị 03-CT/TU

- *Việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền*

Hàng năm Đảng ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức bằng hình thức lồng ghép các nội dung trong Hội nghị quán triệt, công văn chỉ đạo, giao ban định kỳ, sao lục văn bản gửi các đơn vị để thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí (PCTNLP); Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật PCTN năm 2018; Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020... gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tạo điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức (CCVC) tích cực, chủ động tham gia vào công tác PCTN.

- *Xây dựng chương trình, kế hoạch:* Đảng ủy Sở đã tuyên truyền, triển khai quán triệt thực hiện. Bên cạnh đó hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo đều ban hành Kế hoạch công tác PCTNLP chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở.

- *Công tác kiểm tra, giám sát:* Ủy ban kiểm tra (UBKT) Đảng ủy đã tham mưu Đảng ủy Sở xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và kế hoạch kiểm tra giám sát của UBKT tại các Chi bộ trực thuộc về các nội dung: “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về việc “tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNLP”; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; PCTNLP; rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống của CBCCVC.

Qua công tác kiểm tra chưa phát hiện có Đảng viên, Chi bộ vi phạm.

- Thanh tra PCTN: Hàng năm, Sở tiến hành thanh tra trách nhiệm Hiệu trưởng về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, qua công tác thanh tra chưa phát hiện đơn vị trường hợp tham nhũng.

- Kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định. Trong kỳ báo cáo không có đơn vị vi phạm các quy định về sử dụng ngân sách nhà nước.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xử lý kết quả sau cuộc thanh tra liên quan đến tham nhũng và sai phạm kinh tế: không.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chỉ thị 03-CT/TU

2.1. Về phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra gắn với công tác PCTNLP

Bí Thư Đảng Ủy-Trưởng ban chỉ đạo PCTN của Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác PCTNLP. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động công quyền, các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, công dân được thực hiện công khai, theo cơ chế một cửa, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Ngành cũng đã triển khai nghiêm túc việc công khai, minh bạch các lĩnh vực công tác theo đúng quy định của pháp luật về PCTN; công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng như mua sắm tài sản, tài chính ngân sách, đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng cơ bản,... Đến nay, các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo sử dụng ngân sách đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

Nội dung PCTNLP đưa vào tiêu chuẩn đánh giá hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của Cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên, CCVC và người lao động.

Trưởng ban chỉ đạo PCTN của Sở tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý và kịp thời có văn bản chỉ đạo công tác PCTN. Cấp ủy, thủ trưởng đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác PCTNLP, đề ra biện pháp khắc phục tồn tại, thiếu sót.

2.2. Việc đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra, PCTNLP

Công tác PCTNLP của Ngành được Lãnh đạo Sở triển khai toàn diện, công tác thanh tra, kiểm tra được đẩy mạnh; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) được chú trọng, góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa các vụ việc tiêu cực, tham nhũng xảy ra; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLP; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, bản lĩnh đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan có chức năng tham mưu thực hiện công tác PCTN; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết tố cáo dấu hiệu, hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2.3. Kết quả thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch hàng năm gắn với công tác PCTNLP

- Chậm nhất vào ngày 05 tháng 12 hằng năm, Chánh Thanh tra sở căn cứ vào kế hoạch thanh tra của Thanh tra bộ, Thanh tra tỉnh và yêu cầu công tác quản lý của sở trình Giám đốc Sở xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm.

- Thanh tra Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện kết luận thanh tra.

- Kết quả thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch hàng năm gắn với công tác PCTNLP: Từ năm 2015-2020, thực hiện 05 cuộc thanh tra tại 05 đơn vị (Các cuộc thanh tra chuyên ngành, bên cạnh công tác chuyên môn cũng xem xét các nội dung về thực hiện PCTNLP).

2.4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng

Sở Giáo dục và Đào tạo với Công an tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong lĩnh vực Giáo dục.

2.5. Cử cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ tham mưu cho cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Giám đốc Sở giao cho Thanh tra Sở là bộ phận thường trực PCTN cùng với các phòng chức năng thuộc Sở để tham mưu Giám đốc chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; các đơn vị xây dựng kế hoạch tự tổ chức kiểm tra, giám sát các lĩnh vực hoạt động tại đơn vị.

Sở không thành lập bộ phận chuyên trách về PCTN.

2.6. Công tác biểu dương, khen thưởng các tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra và PCTN: Không./.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn và những mặt chưa làm được

- Nhiều văn bản Trung ương, Địa phương được ban hành mới, bổ sung, sửa đổi liên tục trên nhiều lĩnh vực liên quan đến PCTN do vậy người thực hiện và bộ phận phối hợp chưa cập nhật kịp thời, nghiên cứu sâu kỹ ít nhiều hạn chế đến việc giải quyết công việc.

- Một nội dung văn bản có thể hiểu nhiều cách khác nhau dẫn đến thực hiện và giải quyết chưa đúng quy định.

2. Nguyên nhân: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng ngừa và đấu tranh PCTN chưa thường xuyên; quản lý, giáo dục viên chức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN chưa đạt hiệu quả cao nhất.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung về những ưu điểm và hạn chế

Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến PCTN thường xuyên được quán triệt, chỉ đạo kịp thời cho thủ trưởng và cán bộ, công chức, viên chức phụ trách trên lĩnh vực này.

Trên cơ sở chỉ đạo của trên, tình hình thực tế của ngành, kế hoạch thanh tra hàng năm được xây dựng và sau khi kế hoạch được Giám đốc Sở phê duyệt, Thanh tra Sở đã tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt kế hoạch giao.

2. Bài học kinh nghiệm

- Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục nâng cao phẩm chất, năng lực CBCCVC. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, cùng với nâng cao trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, trong đó tăng cường biện pháp quản lý, kiểm soát đặc biệt trên những lĩnh vực nhạy cảm.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan chủ quản, đơn vị để xảy ra sai phạm, tham nhũng. Mặt khác, việc hoàn thiện chế định về thu hồi tài sản tham nhũng là cần thiết; cần có chế tài mạnh để “không cần, không dám, không thể” tham nhũng.

V. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA GẮN VỚI CÔNG TÁC PCTNLP

1. Nhiệm vụ giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN đến toàn thể CBCCVC dưới nhiều hình thức.

- Công khai đầy đủ, kịp thời các lĩnh vực đấu thầu, mua sắm, thu chi tài chính, tuyển dụng... và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triển khai và tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản liên quan đến PCTN; tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính; kê khai tài sản theo quy định.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở từng đơn vị, phát huy vai trò làm chủ của quần chúng trong công tác PCTN.

- Tăng cường vai trò tự giám sát, kiểm tra PCTN có sự chỉ đạo và tham gia của Cấp ủy Đảng, Thủ trưởng, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban thanh tra nhân dân, thanh tra của thủ trưởng và CCVC của đơn vị.

- Thanh tra việc chấp hành PCTN tại các các đơn vị.

- Xử lý kịp thời đúng quy định hành vi tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không./.

(Đính kèm phụ lục)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng của Sở;
- Lưu: VT, T.Tra.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huệ Khải

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả							
			2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Cộng
8	Số vụ việc được chuyển cơ quan điều tra xử lý	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Số vụ việc qua kiểm tra, giám sát Đảng đối với công tác thanh tra gắn với PCTNLP	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
9.1	Kết quả phát hiện, xử lý	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
9.2	Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra xử lý	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Số vụ việc qua giám sát của HĐND các cấp đối với công tác thanh tra gắn với PCTNLP	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kết quả phát hiện, kiến nghị xử lý									
11	Số vụ việc qua giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội các cấp đối với công tác thanh tra gắn với PCTNLP	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kết quả phát hiện, kiến nghị xử lý	Vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Số cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thanh tra và công tác PCTNLP được củng cố kiện toàn	Lượt người	01	01	01	01	01	01	01	07
13	Số tổ chức/cá nhân được khen thưởng về thành tích trong công tác thanh tra và PCTN	Tổ chức/người	0	0	0	0	0	0	0	0

Ghi chú: Sở không thành lập bộ phận chuyên trách về PCTNLP.